TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN TH** TỈNH LONG A	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/DS-ST
Ngày: 29-03-2023
Về việc "T/c đòi bồi thường thiệt hại sức khỏe, T sản"

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TH -TỈNH LONG A

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Dg.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Hg.

: 2/ Bà Trần Thị N.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiếu Ly- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện tham gia phiên tòa bà Phạm Thị Kim Th, kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 03 N 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Th xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:123/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 11 N 2022 về việc "*TrAh chấp đòi bồi thường thiệt hại sức khỏe, T sản*" Tho Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:13/2023/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 03 N 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị M**, sinh N 1954 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Hiệp Thành, xã Tân Bh, huyện Tân Th, tỉnh Long A.

2. Bị đơn: **Ông Nguyễn Văn L**, sinh N: 1982 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Xóm ThA, xã Tân Bh, huyện Tân Th, tỉnh Long A.

3. Người có quyền L, nghĩa vụ liên quA: **Bà Nguyễn Thị T**, sinh N: 1957. Nơi cư trú: Ấp Xóm ThA, xã Tân Bh, huyện Tân Th, tỉnh Long A (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị M trình bày: Vào lúc 9 giờ ngày 25 tháng 12 N 2021 (AL) bà M đi móc đường máng để khai nước qua bên ruộng của ông Hg chuẩn bị xạ lúa, bà M đAg móc đường máng thì thấy ông L, từ trong nhà chạy ra

đòi đánh bà M, ông L dùng tay đánh bà M nhiều cái và nhận bà M xuống nước, sau đó bà M bườn ra được nên có đạp ông L M cái, ông L buôn ra và vác cuốc giá của bà M đem đến Ủy bA xã Tân Bh. Riêng bà M đi đến nhà ông Tám Tiền GiAg nhờ chở đến xã Tân Bh, nhưng ông Tám Tiền GiAg không dám chở; Nên bà M có nhờ cháu ông Ngộ tên Thảo chở bà M đến Ủy bA nhân dân xã Tân Bh báo sự việc xảy ra và Công A có chụp hình. Bà M có trình bày là bị mất 2.000.000 đồng và 1 chiếc bông tai vàng 18k trọng lượng 2 phân. Công A xã Tân Bh không có lên hiện trường xác định T sản bị mất (số tiền bị mất có bà Bỉ biết, tiền này bà M đem Tho để trả cho bà Mơ tiền nợ hụi 2.000.000 đồng mỗi tháng), cũng trong ngày đó bà M đi bệnh viện khu vực II Tiền GiAg, trở về Tân Th khám rồi về điều trị.

Hiện nay, bà Nguyễn Thị M yêu cầu ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T bồi thường cho bà số tiền thuốc 400.000 đồng, Tiền công lao động 1 tháng (30 ngày) x 240.000 đồng thành tiền là 7.200.000 đồng và 1 chiếc bông tai vàng 18k trọng lượng 2 phân và 2.000.000 đồng tiền mặt.

Bị đơn ông Nguyễn Văn L trình bày: Trước ngày xảy ra xô xát giữa ông L và bà M, bà M có đào bờ bên phần đất của ông L nên ông L có đến nói chuyện với bà M và ông L có đổ đất do bà M hốt vô bao. Đến ngày xảy ra xô xát, lúc này ông L và vợ ông L đAg nhổ sen, vợ ông L thấy bà M tiếp tục đào bờ nên kêu ông L ra xem thử coi có phải đào bờ ruộng nhà hay không, ông L chạy ra thấy bà M đAg đào bờ, ông L có nói với bà M là "chú Tư Định có nói rồi sau dì đào bờ hoài vậy dì M" bà M trả lời là "tao đào đất bên Minh Dương không đào bờ của mày". Ông L nói nếu dì muốn đào thì kêu Minh Dương lên rồi đào, bà M vẫn đào nên ông L giựt cuốc và vá đem về nhà để sau hè rồi tiếp tục nhổ sen. Khoảng M tiếng đồng hồ sau Công A xã Tân Bh có lên và kêu ông L xuống xã giải quyết yêu cầu ông L bồi thường số tiền là khoản 120.000 đồng, ông L đồng ý hỗ trợ ½ số tiền là khoản 60.000 đồng, đây là tiền hỗ trợ không phải là tiền bồi thường.

Hiện nay, bà Nguyễn Thị M yêu cầu ông L, bà T bồi thường bồi thường cho cho bà số tiền thuốc 400.000 đồng, Tiền công lao động 1 tháng (30 ngày) x 240.000 đồng thành tiền là 7.200.000 đồng và 1 chiếc bông tai vàng 18k trọng lượng 2 phân, 2.000.000 đồng ông Nguyễn Văn L và bà T không đồng ý bồi thường.

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quA bà Nguyễn Thị T trình bày: Bà T xác định không có xúi dục ông L đánh bà M, sau khi sự việc xảy ra bà M về ngAg nhà bà T, bà M có rủ bà T đánh lộn từ đó bà T mới biết ông L và bà M có xảy ra xô xát nhau cho nên bà M yêu cầu bà T bồi thường, bà T không đồng ý.

Đối với chiếc bông tai bà M có tâm sự với bà T do lỗ tai bị mỏng nên rớt mất M chiếc, còn lại M chiếc đem dẹp; Còn phần tiền 2.000.000 đồng do bà M năn nỉ bà Bỉ yêu cầu xác nhận dùm, thực ra bà Bỉ không biết sự việc này. Bà M đã lớn tuổi, bà M làm vậy có đúng pháp luật hay không? Nếu không đúng đề nghị cơ quA có thẩm quyền giải quyết Tho quy định của pháp luật.

Đại diện viện kiểm sát nhân huyện Tân Th phát biểu vụ án:

1. Việc tuân Tho pháp luật tố tụng của Thẩm phán.

- QuA hệ trAh chấp: Thẩm phán đã xác định đúng quA hệ pháp luật trAh chấp là "Đòi bồi thường thiệt hại sức khỏe, T sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Th Tho quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 BLTTDS.

- Thời hạn chuẩn bị xét xử: Đảm bảo quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử Tho quy định tại Điều 203 BLTTDS.

- Các thủ tục cấp, tống đạt văn bản tố tụng cho đương sự và Viện kiểm sát đảm bảo đúng quy định tại chương X BLTTDS.

- Tư cách đương sự: Việc xác định tư cách đương sự trong vụ án thực hiện đúng quy định tại Điều 68 BLTTDS.

- Về thu thập chứng cứ: Thẩm phán tiến hành thu thập chứng cứ đúng Tho quy định tại Điều 96, 97, 98 BLTTDS.

- Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo mở phiên họp kiểm tra việc nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đúng quy định tại các Điều 94, 95, 96, 97, 109, 208, 209, 210, 211 BLTTDS.

- Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-DS ngày 14/3/2023 đúng Tho quy định tại Điều 220 BLTTDS.

2. Việc tuân Tho pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa.

Nhận thấy, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân Tho đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án, đảm bảo các nguyên tắc xét xử.

+ Tại phiên tòa hôm nay về thành phần Hội đồng xét xử đảm bảo so với quyết định đưa vụ án ra xét xử, những người tham gia phiên tòa đảm bảo đúng quy định.

+ Thủ tục bắt đầu phiên tòa đảm bảo Tho quy định BLTTDS.

3. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng

Nguyên đơn: chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình Tho quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS.

Bị đơn và Người có quyền L, nghĩa vụ liên quA: chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình Tho quy định tại Điều 70, 72, 73 BLTTDS.

Tại phiên tòa hôm nay các đương sự có mặt đã tuân thủ nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa cơ bản chấp hành đúng Tho quy định tại Điều 234 BLTTDS.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 584, 585, 589, 590 Bộ luật Dân sự N 2015; Nghị quyết 326 quy định về án phí, lệ phí tuyên: Chấp nhận M phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các T liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trAh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ kiện trAh chấp "*Bồi thường thiệt hại sức khỏe, T sản*" giữa bà Nguyễn Thị M với ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, xác định quA hệ pháp luật trAh chấp là thuộc thẩm quyền giải quyết Tho thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị M có thay đổi M phần yêu cầu không rút đơn khởi kiện. Bà M yêu cầu ông L, bà T bồi thường tiền thuốc điều trị là 367.192 đồng*;* Tiền công lao động 1 tháng (30 ngày) x 200.000 đồng thành tiền là 6.000.000 đồng;1 chiếc bông tai vàng 18k trọng lượng 2 phân; 2.000.000 đồng tiền mặt.

Ông Nguyễn Văn L không chấp nhận bồi thường tiền thuốc điều trị 367.192 đồng, tiền công lao động 6.000.000 đồng; 1 chiếc bông tai vàng 18k trọng lượng 2 phân; 2.000.000 đồng tiền mặt .

Bà Nguyễn Thị T không đồng ý toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị M.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tho trình bày của bà M thì: Vào lúc 9 giờ, ngày 25 tháng 12 N 2021 (AL) bà M đi móc đường máng khai nước qua bên ruộng của ông Hg để chuẩn bị xạ lúa, lúc bà M đAg móc đường máng thì thấy Ah L, từ trong nhà chạy ra đòi đánh bà M, ông L dùng tay đánh bà M nhiều cái và nhận bà xuống nước, sau đó bà M bườn ra được nên có đạp Ah L M cái, Ah L buôn ra và vác cuốc giá của bà M đem đến Ủy bA xã Tân Bh trình báo. Riêng bà M đi đến nhà ông Tám Tiền GiAg nhờ chở đến xã Tân Bh nhưng ông Tám Tiền GiAg không dám chở; nên có nhờ cháu ông Ngộ tên Thảo chở bà M đến Ủy bA xã Tân Bh để trình báo sự việc nêu trên.

[2.2] Tho trình bày của ông Nguyễn Văn L thì: Trước ngày xảy ra xô xát giữa ông L và bà M. Bà M có đào bờ đất ruộng của ông L, ông L có có đến nói chuyện và yêu cầu bà M không được tiếp tục đào bờ nữa và có đổ đất do bà M hốt vô bao. Đến ngày xảy ra xô xát, lúc này ông L và vợ ông đAg nhổ sen, vợ ông L thấy bà M tiếp tục đào bờ nên kêu ông L ra xem thử coi có phải đào bờ ruộng nhà hay không ? Nên ông L chạy ra thấy bà M đAg đào bờ ông L có nói với bà M là "chú Tư Định có nói rồi sau dì đào bờ hoài vậy dì M" bà M trả lời là "tao đào đất bên đất của Minh Dương không đào bờ của mày". Ông L nói nếu dì muốn đào thì kêu Minh Dương lên rồi đào, bà M vẫn đào nên ông L giựt cuốc và vá đem về nhà để sau hè rôi tiếp tục nhổ sen. Khoảng M tiếng đồng hồ sau Công A xã Tân Bh lên mời ông L xuống xã giải quyết.

[2.3] Bà Nguyễn Thị T xác nhận là bà không xúi hay kêu ông L đánh bà M và bà không có liên quA đến việc xô xác giữa ông L với bà M. Nên bà không chấp nhận bồi thường Tho yêu cầu của bà M.

[2.4]. Bà Nguyễn Thị M yêu cầu ông L có trách nhiệm bồi thường cho bà tiền thuốc men điều trị cho bà số tiền là 367.192 đồng. Bà M có cung cấp cho Tòa án nhân dân huyện Tân Th hồ sơ khám và điều trị và kết quả siêu âm và X-quAg đều xác nhận bà M bị tổn thương lòng ngực.Tại biên bản làm việc của Ủy bA nhân dân xã Tân Bh ngày 04-03-2022, Biên bản ghi lời khai của Công A xã Tân Bh ngày 09-02-2022, báo cáo đề xuất vụ đánh nhau xảy ra ngày 27-01-2022 tại ấp Xóm ThA, xã Tân Bh, huyện Tân Th, tỉnh Long A xác định ông L có dùng tay đè cổ bà M xuống nước. Hơn nữa ông L có thừa nhận là có dùng tay đè cổ bà M cho nên bà M yêu cầu ông L, bồi thường tiền thuốc men điều trị 367.192 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.5] Bà M yêu cầu bồi thường tiền công lao động 1 tháng (30 ngày) x 200.000 đồng thành tiền là 6.000.000 đồng nhưng bà không cung cấp được giấy nhập viện, xuất viện, hơn nữa tại biên bản ghi lời khai của Công A xã Tân Bh ngày 28-01-2022 (sau xảy ra xô xác M ngày bà xác định sức khỏe Bh thường) nên căn cứ vào giấy khám bệnh tại huyện Cai Lậy hai lần tương ứng với 2 ngày và tại Bệnh viện huyện Tân Th 1 lần tương ứng với M ngày tổng số ba ngày công lao động tương ứng với 600.000 đồng là hợp lý.

[2.6] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại T sản bao gồm: 1 chiếc bông 18k trọng lượng 2 phân vàng 18k và 2.000.000 đồng tiền mặt. Đối với số tiền 2.000.000 đồng bà M trình bày là bà đem Tho để đóng hụi, cuốn tròn để trong túi quần và lúc xô xác bị mất và chiếc bông vàng 18k trọng lượng 2 phân 2 phân vàng 18 do ông L đè cổ bị rớt mất. Mặc dù Tho lời trình bày của bà Nguyễn Thị Bỉ ngày 01-03-2023 xác nhận, lúc bà M đi ruộng có ghé nhà bà mua 2 trứng hột vịt cúng tảo mộ và bà có thấy bà M lấy trong túi ra tờ giấy bạc 500.000 đồng để trả tiền mua hột vịt, bà không có thối lại nên có thấy bà M cuốn tròn lại bỏ vào túi.

Sau khi hai bên xô xác, bà M phát hiện mình bị mất tiền vàng, lẻ ra bà M phải yêu cầu cơ quA Công A xã đến nơi xảy ra tổ chức tìm kiếm để chứng minh rằng mình bị mất tiền vàng là có thật. Nhưng bà không thực hiện việc này, hơn nữa Tho trình bày của bà M là bà M đến bà Bỉ mua hột vịt về kho cúng tảo mộ, số tiền đem Tho để đi đóng hụi, số tiền này được cuốn tròn bỏ vào túi quần thung (quần thể thao) có dây kéo cho nên việc mất tiền, vàng Tho bà M yêu cầu thì không có khả năng xảy ra. Nên bà M yêu cầu ông L, bà T bồi thường tiền và vàng là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[2.7] Bà M xác định việc ông L xô xác với bà là do bà T xúi biểu nên buộc bà T cùng với ông L bồi thường cho bà là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn L phải chịu 300.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Bà Nguyễn Thị M thuộc diện người cao tuổi nên không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015

Áp dụng Điệu 357, 584, 585, 589, 590 Bộ luật dân sự 2015.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy BA Thường Vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận M phần yêu cầu của bà Nguyễn Thị M.

Buộc ông Nguyễn Văn L có trách nhiệm bồi thường tiền thuốc điều trị cho bà Nguyễn Thị M số tiền là 367.192 đồng; 600.000 đồng bồi thường ngày công lao động. Tổng cộng hai khoản là 967.192 đồng.

2. Về nghĩa vụ chậm trả: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án Tho mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Bác yêu cầu của bà Nguyễn Thị M yêu cầu bồi thường tiền công lao động (27 ngày) x 200.000 đồng thành tiền là 5.400.000 đồng; Bồi thường T sản 2.000.000 đồng và 1 chiếc bông vàng 18k 2 phân.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn L phải chịu 300.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Bà M thuộc diện người cao tuổi nên không phải chịu án phí.

5. Trường hợp bản án được thi hành Tho qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án Tho qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện Tho qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về kháng cáo: Án xử công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền L, nghĩa vụ liên quA. Các bên được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh Long A;
- VKSND huyện Tân Th;
- CC.THADS huyện Tân Th;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Dg